

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thành lập Tổ soạn thảo Thông tư bãi bỏ toàn bộ và một phần một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;*

*Căn cứ Công văn cử thành viên tham gia Tổ soạn thảo Thông tư bãi bỏ toàn bộ và một phần một số văn bản quy phạm pháp luật của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành;*

*Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Tổ soạn thảo Thông tư bãi bỏ toàn bộ và một phần một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành (sau đây gọi tắt là Tổ soạn thảo), gồm các ông, bà có tên sau:

1. Ông Nguyễn Quang Thái, Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp - Tổ trưởng;
2. Ông Nguyễn Ngọc Vũ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp - Tổ phó;
3. Ông Đinh Quang Khanh, Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ ngành, Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng - Thành viên;
4. Ông Phan Xuân Huân, Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý cán bộ và Giúp việc Ban cán sự Đảng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Tư pháp - Thành viên;

5. Ông Bùi Ngọc Hiếu, Chuyên viên Ban Thư ký, Văn phòng Bộ Tư pháp;
6. Ông Trần Việt Đức, Chuyên viên Phòng Công tác xây dựng pháp luật, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Bộ Tư pháp - Thành viên;
7. Bà Trần Thị Huyền Lê, Chuyên viên Phòng Kiểm tra khôi Nội chính, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Thành viên;
8. Bà Nguyễn Thị Phương Anh, Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ, Trường Đại học Luật Hà Nội - Thành viên;
9. Ông Nguyễn Văn Hải, Phó Trưởng phòng, phụ trách Phòng Tổ chức cán bộ, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang - Thành viên;
10. Bà Ngô Thị Thu Hòa, Phó Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc - Thành viên;
11. Bà Lưu Thị Nhuận, Thẩm tra viên chính Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp - Thành viên;
12. Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp - Thành viên;
13. Nguyễn Văn Nghĩa, Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp - Thành viên;
14. Bà Trần Thị Thu Quỳnh, Thẩm tra viên Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp - Thành viên;
15. Bà Trần Thị Thùy Linh, Thẩm tra viên Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp - Thành viên;
16. Bà Mai Thị Minh Thu, Thẩm tra viên Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp - Thành viên;
17. Bà Nguyễn Yến Mai, Thẩm tra viên Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp - Thành viên;
18. Bà Lê Thị Thu Thảo, Thẩm tra viên Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp - Thành viên;
19. Đinh Thị Việt Hà, Thẩm tra viên Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp - Thành viên;
20. Bà Nguyễn Thị Mơ, Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp - Thành viên;
21. Bà Trần Thị Thanh Trang, Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp - Thành viên;

22. Bà Lê Lan Hương, Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp - Thành viên;

23. Bà Nguyễn Thị Thương, Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp - Thành viên;

24. Bà Mai Lê Khanh, Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp - Thành viên.

**Điều 2.** Nhiệm vụ, quyền hạn và chế độ làm việc

1. Tổ soạn thảo có nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Thành viên Tổ soạn thảo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Tổ soạn thảo chấm dứt hoạt động và tự giải thể sau hoàn thành nhiệm vụ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự Bộ Tư pháp, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, TCTHADS (02).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**



*Mai Lương Khôi*

**Mai Lương Khôi**